

Số: **144** /QĐ-HVN

Hà Nội, ngày **13** tháng **04** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2020

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ - TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 3563/QĐ-HVN ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy định đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức được ban hành kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-NNH ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam);

Xét đề nghị của Trường ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, lao động hợp đồng của Học viện Nông nghiệp Việt Nam năm 2020.

- Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ theo tiêu chuẩn nghiệp vụ của chức danh (Mẫu 1)
- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong nước (Mẫu 2)
- Kế hoạch đi công tác, hội thảo thực hiện đề tài trong nước (Mẫu 3)
- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài (Mẫu 4).
- Kế hoạch đi công tác, hội thảo, du lịch nước ngoài (Mẫu 5)

Điều 2. Giao Ban Tổ chức cán bộ quản lý, theo dõi và đôn đốc việc tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động của Học viện năm 2020.

Trường các đơn vị căn cứ vào kế hoạch đã được Giám đốc phê duyệt để cử công chức, viên chức, lao động hợp đồng đi đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trường ban Tổ chức cán bộ, Trường ban Tài chính và Kế toán, Trường các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, Ban TCCB, KV .





KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN NGHIỆP VỤ CỦA CHỨC DANH

Kèm theo Quyết định số: /QĐ-HVN ngày tháng năm 2020
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

STT	Nội dung khóa bồi dưỡng	Đối tượng học	Số lượng	Thời gian	Địa điểm	Kinh phí
1	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp Vụ và tương đương	Giám đốc, Phó Giám đốc	04 người		Trường CBQL và PTNT 1	Bộ Nông nghiệp và PTNT
2	Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Trưởng, Phó Khoa, Ban, Viện, Trung tâm, Công ty, bộ môn	60 người	Tháng 6/2020	Học viện	Học viện và cá nhân
3	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 4	Giảng viên, chuyên viên và tương đương	400 người	Từ tháng 6 đến tháng 10/2020	Học viện	Học viện và cá nhân
4	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ sư	Kỹ sư, kỹ thuật viên	50 người	Tháng 8/2020	Học viện	Cá nhân

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở TRONG NƯỚC NĂM 2020
Kèm theo Quyết định số 144 /QĐ-HVN ngày 13 tháng 01 năm 2020
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Đại học (văn bằng 2)	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
1	Vũ Thị Ly	Khoa Công nghệ sinh học	Tiếng Anh				2020 - 2022	Đại học Ngoại ngữ	Theo Quyết định của Học viện
2	Nguyễn Thị Quyên	Khoa Công nghệ thực phẩm			x	Ngoại ngữ: Tiếng Anh	2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
3	Trần Thị Lan Hương	Khoa Công nghệ thực phẩm				Tiếng Anh	1-3 tháng		Cá nhân
4	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Khoa Công nghệ thực phẩm				Tiếng Anh	1-3 tháng		Cá nhân
5	Trần Thị Nhung	Khoa Công nghệ thực phẩm				Tiếng Anh	3-6 tháng		Cá nhân
6	Nguyễn Thị Duyên	Khoa Cơ Điện			x		Khóa học 2020-2024	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Theo Quyết định của Học viện
7	Phạm Thị Lan Hương	Khoa Cơ Điện			x		Khóa học 2020-2024	Chưa xác định	Theo Quyết định của Học viện
8	Nguyễn Thị Huyền Thanh	Khoa Cơ Điện			x		Khóa học 2020-2024	Chưa xác định	Theo Quyết định của Học viện
9	Đào Xuân Tiến	Khoa Cơ Điện	Tiếng Anh				Theo khóa học		Theo Quyết định của Học viện
10	Nguyễn Tiến Hiền	Khoa Công nghệ thông tin				Quản lý thí nghiệm		HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
11	Ngô Công Thắng	Khoa Công nghệ thông tin	Văn Bằng 2 Tiếng Anh				2020-2023	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
					x	Ngành Công nghệ phần mềm, Công nghệ thông tin	2020-2025	Đại học Bách khoa Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
12	Đỗ Thị Nhâm	Khoa Công nghệ thông tin	Văn Bằng 2 Tiếng Anh				2020-2023	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
13	Hoàng Thị Hà	Khoa Công nghệ thông tin	Văn Bằng 2 Tiếng Anh				2020-2023	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Dại học (văn bằng 2)	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
14	Lê Thị Nhung	Khoa Công nghệ thông tin	Văn Bằng 2 Tiếng Anh				2020-2023	Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
					x		2020-2025	Đại học Bách khoa Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
15	Phan Trọng Tiến	Khoa Công nghệ thông tin			x		2020-2025	Đại học Bách khoa Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
16	Nguyễn Thị Lan	Khoa Công nghệ thông tin			x		3 năm	Chưa biết	Theo Quyết định của Học viện
17	Nguyễn Xuân Thảo	Khoa Công nghệ thông tin			x		3 năm	Chưa biết	Theo Quyết định của Học viện
18	Trần Vũ Hà	Khoa Công nghệ thông tin				Nghiệp vụ sư phạm	1/2020 - 12/2020		Theo Quyết định của Học viện
19	Bùi Thị Khánh Hòa	Khoa Kinh tế và PTNT			x		2020	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
20	Bùi Thị Khánh Hòa	Khoa Kinh tế và PTNT				Chứng chỉ tin học	2020	HVNNVN	Tự túc
21	Đoàn Bích Hạnh	Khoa Kinh tế và PTNT	Tiếng Anh				2020	HVNNVN	Tự túc
22	Trần Đức Trí	Khoa Kinh tế và PTNT				Chứng chỉ tin học	2020	HVNNVN	Tự túc
23	Đặng Thị Kim Hoa	Khoa Kế toán & QTKD	x			Ngoại ngữ	2 năm	HVNNVN	Tự túc
24	Bùi Thị Hồng Nhung	Khoa Kế toán & QTKD			x		3 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
25	Nguyễn Thị Hương	Khoa Kế toán & QTKD			x		3 năm	Học viện/Kinh tế QD/Học viện Tài chính	Theo Quyết định của Học viện
26	Nguyễn Thị Thuý	Khoa Kế toán & QTKD				chuyên môn	theo lịch của bộ tài chính, hội kế toán kiểm toán	Bộ tài chính, hội kế toán kiểm toán	Tự túc
27	Nguyễn Anh Trụ	Khoa Kế toán & QTKD				Nghiệp vụ sư phạm	2 tháng		Theo Quyết định của Học viện
28	Lê Thanh Hà	Khoa Kế toán & QTKD			x		3 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
29	Lê Thị Mai Linh	Khoa Môi trường			x		2020 -2023	ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN	Theo Quyết định của Học viện
30	Chu Thị Thanh	Khoa Môi trường			x		2020 -2023	Đại học khoa học Tự Nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
31	Đinh Hồng Duyên	Khoa Môi trường				Lớp 1: Tập huấn Lấy mẫu phân bón. Lớp 2: Tập huấn Khảo nghiệm phân bón	Lớp tập huấn: 2020	Lớp tập huấn: Cục Bảo vệ Thực vật - Bộ Nông nghiệp & PTNT	Theo Quyết định của Học viện

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Dại học (văn bằng 2)	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
32	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Khoa Môi trường			x	Lớp 1: Tập huấn Lấy mẫu phân bón. Lớp 2: Tập huấn Khảo nghiệm phân bón	Tập huấn: 2020	Tập huấn: Cục Bảo vệ thực vật - Bộ NN&PTNT	Theo Quyết định của Học viện
33	Nguyễn Xuân Hoà	Khoa Môi trường				Lớp 1: Tập huấn Lấy mẫu phân bón. Lớp 2: Tập huấn Khảo nghiệm phân bón	2020	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ NN&PTNT	Theo Quyết định của Học viện
34	Nguyễn Tú Diệp	Khoa Môi trường				Lớp 1: Tập huấn Lấy mẫu phân bón. Lớp 2: Tập huấn Khảo nghiệm phân bón	2020	Cục Bảo vệ thực vật - Bộ NN&PTNT	Theo Quyết định của Học viện
35	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Khoa Môi trường				Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên chính (hạng 2)	2020		Theo Quyết định của Học viện
36	Nguyễn Thị Lịch	Khoa Quản lý đất đai				Chứng chỉ tiếng Anh B1	2020	HVNNVN xin mở	Theo Quyết định của Học viện
37	Nguyễn Thị Lan Anh	Khoa Quản lý đất đai			x		2020	HVNNVN; Khác	Theo Quyết định của Học viện
38	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Quản lý đất đai			x		2020	HVNNVN; Khác	Theo Quyết định của Học viện
39	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Quản lý đất đai			x		2020	HVNNVN; Khác	Theo Quyết định của Học viện
40	Đoàn Thanh Thủy	Khoa Quản lý đất đai			x		2020	HVNNVN; Khác	Theo Quyết định của Học viện
41	Phạm Văn Vân	Khoa Quản lý đất đai				Bồi dưỡng về hệ thống thông tin đất đai, GIS, quản lý đất đai	Tháng 3- tháng 12	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
42	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khoa Quản lý đất đai				Bồi dưỡng về hệ thống định vị toàn cầu, viễn thám, GIS, quản lý đất đai	Tháng 3- tháng 12	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
43	Trần Thị Hải	Khoa Sư phạm và NN				bồi dưỡng nâng cao phương pháp giảng dạy môn văn học, biên dịch, phiên dịch	9 tháng	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
44	Trần Thu Trang	Khoa Sư phạm và NN				bồi dưỡng nâng cao phương pháp giảng dạy môn văn học, biên dịch, phiên dịch	9 tháng	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
45	Trần Thanh Phương	Khoa Sư phạm và NN				bồi dưỡng nâng cao phương pháp giảng dạy môn văn học, biên dịch, phiên dịch	9 tháng	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
46	Lý Thanh Hiền	Khoa Sư phạm và NN	Ngôn ngữ Anh				3 năm	Đại học Quốc gia liên kết Học viện NN Việt Nam	Theo Quyết định của Học viện

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Đại học (văn bằng 2)	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
47	Trần Thị Thanh Tâm	Khoa Sư phạm và NN	Ngôn ngữ Anh				3 năm	Đại học Quốc gia liên kết Học viện NN Việt Nam	Theo Quyết định của Học viện
					x		5 Năm	ĐH khoa học XHNV-ĐHQG	Theo Quyết định của Học viện
48	Ngô Thành Trung	Khoa Thú y			x	Sinh sản vật nuôi	3 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
49	Lê Văn Trường	Khoa Thú y			x		3-4 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
50	Cao Thị Bích Phượng	Khoa Thú y			x		3-4 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
51	Vũ Thị Ngọc	Khoa Thú y			x		3-4 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện
52	Trần Ánh Tuyết	Khoa Thủy sản			x		T1/2020 - T1/2023	Viện NC NTTS 1	Theo Quyết định của Học viện
53	Nguyễn Thị Năng	Khoa Thủy sản	x				2020 - 2023	ĐH NN HN - ĐH QG Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
54	Nguyễn Thị Toàn	Khoa Thủy sản	x				2020 - 2023	ĐH NN HN - ĐH QG Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
55	Hoàng Thị Thu Hà					Kỹ năng nghe nói Tiếng Anh	6 tháng - 1 năm (sau 17 giờ 30 các ngày từ Thứ 2 - Thứ 6)	Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
56	Nguyễn Thị Thu					Kỹ năng nghe nói Tiếng Anh	6 tháng - 1 năm (sau 17 giờ 30 các ngày từ Thứ 2 - Thứ 6)	Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
57	Vũ Thị Thủy Dung					Kỹ năng nghe nói Tiếng Anh	6 tháng - 1 năm (sau 17 giờ 30 các ngày từ Thứ 2 - Thứ 6)	Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Theo Quyết định của Học viện
58	Phan Vũ Quỳnh My		x				2 năm	HVNNVN	Theo Quyết định của Học viện



KẾ HOẠCH ĐI CÔNG TÁC TÁC, HỘI THẢO, THỰC HIỆN ĐỀ TÀI TRONG NƯỚC NĂM 2020

Kèm theo Quyết định số 144 /QĐ-HVN ngày 13 tháng 01 năm 2020
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
1	Nguyễn Xuân Cảnh	Khoa Công nghệ sinh học	Công tác, hội thảo, thực hiện đề tài	Thời gian phù hợp trong khoảng từ 6-12/2020	Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ	Đề tài và cá nhân
2	Đinh Trường Sơn	Khoa Công nghệ sinh học	Thực hiện đề tài trọng điểm cấp Học viện	Tháng 11-12/2020	Institute of Plant Science and Resources, Okayama University, Japan	Tự túc
3	Bùi Thị Thu Hương	Khoa Công nghệ sinh học	Hội Thảo Khoa Học	Tháng 5/2020	Thành Phố HCM	Tự túc
4	Đồng Huy Giới	Khoa Công nghệ sinh học	Hội Thảo Khoa học	Tháng 5/2020	Thành Phố HCM	Tự túc
5	Trần Thị Định	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hợp Ban Chỉ đạo dự án VLIR	30/03 - 02/04/2020	Đại học Huế	Dự án VLIR NETWORK
6	Trần Thị Định	Khoa Công nghệ thực phẩm	Tham dự Hội thảo quốc tế	03/04 - 05/04/2020	Đại học Huế	Dự án VLIR NETWORK
7	Trần Thị Định	Khoa Công nghệ thực phẩm	Theo dõi sự phát triển và thu mẫu phân tích của cà chua trồng vụ Đông	01/11 - 30/12/2020	Tỉnh Nam Định	Đề tài Nafosted - FWO
8	Đinh Thị Hiền	Khoa Công nghệ thực phẩm	Theo dõi sự phát triển và thu mẫu phân tích của cà chua trồng vụ Đông	01/11 - 30/12/2020	Tỉnh Nam Định	Đề tài Nafosted - FWO
9	Nguyễn Thị Quyên	Khoa Công nghệ thực phẩm	Theo dõi sự phát triển và thu mẫu	01/11 - 30/12/2020	Tỉnh Nam Định	Đề tài Nafosted - FWO
10	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hội thảo VB foodnet Thực hiện đề tài	Tháng 4/2020	Huế	Được tài trợ Đề tài chi trả
11	Trần Thị Lan Hương	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hội thảo VB foodnet Thực hiện đề tài	Tháng 4/2020	Huế	Được tài trợ Đề tài chi trả
12	Nguyễn Thị Tuyết Lê	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo	2020	Trong nước	Tự túc
13	Đặng Thúy Nhung	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo	2020	Trong nước	Tự túc
14	Phạm Kim Đăng	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo, Đề tài	2020	Trong nước	Tự túc



TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
15	Nguyễn Thị Phương Giang	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo, Đề tài	2020	Trong nước	Tự túc
16	Nguyễn Bá Mùi	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo, Đề tài	2020	Trong nước	Tự túc
17	Nguyễn Thị Thủy	Khoa Công nghệ thông tin	Tham gia và chủ trì phiên hội thảo	12/2020	Quy Nhơn	Hội thảo chi trả
18	Nguyễn Thị Thủy	Khoa Công nghệ thông tin	Thực hiện đề tài/ dự án	3/2020	TpHCM	Đề tài/ dự án
19	Phan Thị Thu Hồng	Khoa Công nghệ thông tin	Hội thảo	2020		
20	Phan Thị Thu Hồng	Khoa Công nghệ thông tin	Thực hiện đề tài/dự án	2020	Cần Thơ/Tây Nguyên	Đề tài/Dự án
21	Đỗ Kim Chung	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH	Đề tài các cấp
22	Phạm Bảo Dương	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các địa phương trong nước	Đề tài các cấp
23	Nguyễn Phượng Lê	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH và Tây Nguyên	Đề tài các cấp
24	Lê Thị Thanh Loan	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH	Đề tài các cấp
25	Nguyễn Thanh Phong	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH và Tây Nguyên	Đề tài các cấp
26	Đặng Xuân Phi	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH và Tây Nguyên	Đề tài các cấp
27	Nguyễn Thị Thiêm	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng trong năm	Các tỉnh ĐBSH và Tây Nguyên	Đề tài các cấp
28	Phạm Thị Thanh Thúy	Khoa Kinh tế và PTNT	Thực hiện đề tài nghiên cứu	Các tháng nửa đầu năm 2020	Các tỉnh ĐBSH	Đề tài các cấp
29	Nguyễn Tuấn Sơn	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
30	Nguyễn Thị Minh Thu	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
31	Trần Đình Thao	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc



TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung công tác 1	Thời gian đi 2	Địa điểm đi 3	Nguồn kinh phí 4
32	Hồ Ngọc Ninh	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
33	Tô Thế Nguyên	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
34	Đỗ Trường Lâm	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
35	Trần Hương Giang	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
36	Vũ Thị Mỹ Huệ	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
37	Lê Phương Thảo	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
38	Trương Thị Cẩm Anh	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc

TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung công tác 1	Thời gian đi 2	Địa điểm đi 3	Nguồn kinh phí 4
39	Trương Ngọc Tín	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
40	Nguyễn Thị Thu Huyền	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
41	Nguyễn Anh Tuấn	Khoa Kinh tế và PTNT	(1) Khảo sát thực tế phục vụ giảng dạy; (2) Nghiên cứu đề tài; (3) Trao đổi khoa học; (4) Kiểm tra sinh viên; (5) Thực hành nghề nghiệp	Tháng 01 - 12/2020	Lai Châu, Phú Thọ, Đắk Nông	Kinh phí khoán, kinh phí đề tài, tự túc
42	Mai Thanh Cúc	Khoa Kinh tế và PTNT	Khảo sát thực tiễn địa phương	tháng 7/2020	Trùng Khánh (Cao Bằng), Mộc Châu (Sơn La)	Học viện giao khoán cho Khoa
43	Quyền Đình Hà	Khoa Kinh tế và PTNT				
44	Nguyễn Thị Minh Hiền	Khoa Kinh tế và PTNT				
45	Quyền Đình Hà	Khoa Kinh tế và PTNT				
46	Nguyễn Minh Đức	Khoa Kinh tế và PTNT				
47	Mai Lan Phương	Khoa Kinh tế và PTNT				
48	Nguyễn Thị Thu Phương	Khoa Kinh tế và PTNT				
49	Đỗ Thị Thanh Huyền	Khoa Kinh tế và PTNT				
50	Trần Mạnh Hải	Khoa Kinh tế và PTNT				
51	Đỗ Thị Nhài	Khoa Kinh tế và PTNT				
52	Nguyễn Thị Phương	Khoa Kinh tế và PTNT				
53	Phạm Thị Hương Dịu	Khoa Kế toán và QTKD	Công tác, Hội thảo	Tháng 3	Huế	Đề tài + Tự túc
54	Bùi Thị Nga	Khoa Kế toán và QTKD	Công tác, thực hiện đề tài	Tháng 3-6 (dự kiến)	Trong nước	Đề tài
55	Đặng Thị Kim Hoa	Khoa Kế toán và QTKD	Nghiên cứu đề tài/hội thảo	Tháng 3 đến tháng 7	Trong nước	Tự túc
56	Lê Hữu Ảnh	Khoa Kế toán và QTKD	Nghiên cứu đề tài/hội thảo	Tháng 3 - 9	Trong nước	Đề tài
57	Lê Thị Thanh Hào	Khoa Kế toán và QTKD	Nghiên cứu đề tài/hội thảo	Tháng 3; 8, 12	Trong nước	Tự túc



TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
58	Ngô Thị Thu Hằng	Khoa Kế toán và QTKD	Nghiên cứu thực địa ; hướng dẫn SVTTGT	Dự kiến ngoài thời gian giảng dạy trong kỳ học	Trong nước	Đề tài + Tự túc+ kinh phí TTGT
59	Nguyễn Thị Thủy Dung	Khoa Kế toán và QTKD	Nghiên cứu thực địa	Dự kiến ngoài thời gian giảng dạy trong kỳ học	Trong nước	Đề tài + Tự túc
60	Nguyễn Thị Thuỷ	Khoa Kế toán và QTKD	Đề tài, hội thảo	dự kiến 3/2020; 6/2020	Hà nội, Sơn La, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh	Đề tài
61	Nguyễn Anh Trự	Khoa Kế toán và QTKD	Hội thảo	Tháng 3/2020	Hà Nội	Tự túc
62	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Khoa Môi trường	Dẫn đoàn SV tham dự Olympic Hóa học	23/3/2020	Đại học KHTN, ĐH Quốc gia TPHCM	Theo Quyết định của Học viện
63	Tăng Thị Hạnh	Khoa Nông học	Đưa sinh viên đi TTNN	tháng 4-5/2020	tỉnh Nam Định, Hà Nội, Sơn La	Theo Quyết định của Học viện
64	Nguyễn Văn Lộc	Khoa Nông học	Đưa sinh viên đi TTNN	tháng 4-5/2020	tỉnh Nam Định, Hà Nội, Sơn La	Theo Quyết định của Học viện
65	Phan Thị Hồng Nhung	Khoa Nông học	Đưa sinh viên đi TTNN	tháng 4-5/2020	tỉnh Nam Định, Hà Nội, Sơn La	Theo Quyết định của Học viện
66	Đỗ Nguyên Hải	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 01 - tháng 8	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
67	Cao Việt Hà	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
68	Luyện Hữu Cừ	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
69	Nguyễn Hữu Thành	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
70	Phan Quốc Hưng	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
71	Nguyễn Thọ Hoàng	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
72	Nguyễn Văn Dung	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
73	Nguyễn Thị Giang	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
74	Ngô Thị Dung	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
75	Vũ Thị Xuân	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
76	Nguyễn Đức Hường	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
77	Nguyễn Quang Học	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
78	Ngô Thanh Sơn	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 7 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
79	Đỗ Thị Tám	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
80	Đỗ Văn Nhạ	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
81	Nguyễn Tuấn Anh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
82	Quyền Thị Lan Phương	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
83	Nguyễn Khắc Việt Ba	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
84	Nguyễn Quang Huy	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
85	Hồ Thị Lam Trà	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
86	Phạm Phương Nam	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
87	Đỗ Thị Đức Hạnh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
88	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
89	Phan Thị Thanh Huyền	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
90	Bùi Lê Vinh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
91	Bùi Nguyên Hạnh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
92	Vũ Thanh Biên	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
93	Nguyễn Đức Hùng	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
94	Trần Thị Lệ Hà	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
95	Nguyễn Thị Lịch	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
96	Phạm Bích Tuấn	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
97	Trần Quốc Vinh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
98	Lê Thị Giang	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
99	Phạm Văn Vân	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
100	Nguyễn Đức Thuận	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
101	Phạm Quý Giang	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
102	Đoàn Thanh Thủy	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
103	Phạm Thị Ngọc	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
104	Trần Trọng Phương	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
105	Phan Văn Khuê	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
106	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
107	Nguyễn Đình Trung	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
108	Nguyễn Đức Lộc	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
109	Nguyễn Khắc Năng	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
110	Hà Văn Tú	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
111	Nguyễn Thu Hà	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc

TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung công tác 1	Thời gian đi 2	Địa điểm đi 3	Nguồn kinh phí 4
112	Nguyễn Thị Lan Anh	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
113	Nguyễn Văn Thao	Khoa Quản lý đất đai	Đi CT, HT, THĐT	Tháng 02 - tháng 12	Các tỉnh, thành phố trong cả nước	Đề tài trả; hoặc tự túc
114	Bùi Khánh Linh	Khoa Thú y	Hội nghị quốc tế về vaccine động vật	T3/2020	Melia Hanoi	Tự túc
			Hội nghị kst toàn quốc	T4/2020	Trường đại học y	Tự túc
			Hội thảo quốc tế về bệnh do ve truyền	T4/2020	Học viện Nông nghiệp	NCM
115	Nguyễn Văn Phương	Khoa Thú y	Hội thảo quốc tế về bệnh do ve truyền	T4/2020	Học viện Nông nghiệp	NCM
116	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Khoa Thú y	Hội thảo quốc tế về bệnh do ve truyền	T4/2020	Học viện Nông nghiệp	NCM
117	Trần Hải Thanh	Khoa Thú y	Hội thảo quốc tế về bệnh do ve truyền	T4/2020	Học viện Nông nghiệp	NCM
118	Bùi Thị Tổ Nga	Khoa Thú y	Dạy Cao học địa phương			
119	Bùi Trần Anh Đào	Khoa Thú y	Hội thảo	22-24/02	Quảng Ninh	Tự túc
			Hội thảo	20-21/03	Đà Nẵng	Vohun
120	Đỗ Thị Kim Lành	Khoa Thú y	Thực hiện đề tài	2020	Các tỉnh miền núi phía Bắc	Kinh phí đề tài
121	Nguyễn Hoài Nam	Khoa Thú y	Thực hiện đề tài	2020	Các tỉnh miền núi phía Bắc	Kinh phí đề tài
122	Sử Thanh Long	Khoa Thú y	Thực hiện đề tài	2020	Các tỉnh miền núi phía Bắc	Kinh phí đề tài
			Tham dự hội thảo	Dự kiến tháng 4	Lâm Đồng	Kinh phí dự án
			Tham dự hội thảo	Dự kiến tháng 5	Hà Giang	Kinh phí dự án
123	Phạm Hồng Thanh	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	02/01/2020-17/01/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
				04/02/2020-07/02/2020	Cần Thơ	NSNN cấp cho đề tài
				07/05/2020-22/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
				02/06/2020-06/06/2020	Cần Thơ	NSNN cấp cho đề tài
124	Nguyễn Thị Minh Phương	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn	31/01/2020-12/02/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
				04/05/2020-16/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài

TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung công tác 1	Thời gian đi 2	Địa điểm đi 3	Nguồn kinh phí 4
125	Trương Lan Oanh	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn	14/01/2020-17/01/2020 07/05/2020-22/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
126	Lê Văn Hùng	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	02/01/2020-17/01/2020 04/02/2020-07/02/2020 07/05/2020-22/05/2020 02/06/2020-06/06/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Cần Thơ Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Cần Thơ	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
127	Đào Lê Anh	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	02/01/2020-17/01/2020 04/02/2020-07/02/2020 07/05/2020-22/05/2020 02/06/2020-06/06/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Cần Thơ Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Cần Thơ	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
			Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	06/03/2020 - 25/03/2020 23/04/2020 - 26/04/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ Bình Dương	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
128	Nguyễn Thị Thu Hằng	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	10/12/2019-25/12/2019 31/01/2020-15/02/2020 04/05/2020-19/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
			Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	06/03/2020 - 25/03/2020 17/04/2020 - 20/04/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ Quảng Bình	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài
129	Nguyễn Văn Thắng	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	10/12/2019-25/12/2019 31/01/2020-15/02/2020 04/05/2020-19/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài NSNN cấp cho đề tài

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	I	2	3	4
130	Lê Thị Luyên	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam	06/03/2020 - 25/03/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ	NSNN cấp cho đề tài
				23/04/2020 - 26/04/2020	Bình Dương	NSNN cấp cho đề tài
			Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường trong vùng dịch và vùng có nguy cơ bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	10/12/2019-25/12/2019	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
131	Trương Quang Lâm	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam	31/01/2020-15/02/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
				04/05/2020-19/05/2020	Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Bình, Nghệ An	NSNN cấp cho đề tài
132	Nguyễn Thị Huyền	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	15/02/2020 - 05/03/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ	NSNN cấp cho đề tài
133	Hoàng Thị Phương	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam	15/02/2020 - 05/03/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ	NSNN cấp cho đề tài
				17/04/2020 - 20/04/2020	Quảng Bình	NSNN cấp cho đề tài
134	Nguyễn Thị Thu Hương	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	15/02/2020 - 05/03/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ	NSNN cấp cho đề tài
				23/04/2020 - 26/04/2020	Bình Dương	NSNN cấp cho đề tài
135	Trần Thị Ánh	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam	06/03/2020 - 25/03/2020	Hưng Yên, Hà Nam, Hải Dương, Phú Thọ	NSNN cấp cho đề tài
136	Nguyễn Thị Hoa	Khoa Thú y	Đi công tác phục vụ đề tài Nghiên cứu chế tạo vắc xin nhược độc phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam	17/04/2020 - 20/04/2020	Quảng Bình	NSNN cấp cho đề tài
137	Trần Thị Minh Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Thời gian đi	Địa điểm đi	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4
138	Vũ Thị Thúy Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
139	Lưu Thị Nguyệt	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
140	Vũ Thị Thùy Dung	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
141	Hoàng Thị Thu Hà	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
142	Phan Vũ Quỳnh My	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện
143	Nguyễn Thị Thu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng	Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Trong nước	Theo Quyết định của Học viện

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở NƯỚC NGOÀI NĂM 2020**
Kèm theo Quyết định số 144/QĐ-HVN ngày 15 tháng 01 năm 2020
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Thạc sĩ	Tiến sĩ	Ngoại ngữ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
1	Trần Đông Anh	Khoa Công nghệ sinh học		x			2020	Hà Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản	Học bổng Chính phủ Việt Nam
2	Trần Thị Hồng Hạnh	Khoa Công nghệ sinh học		x			4 năm	Trung Quốc	Học bổng
3	Nguyễn Quốc Trung	Khoa Công nghệ sinh học				Tập huấn ngắn hạn về sinh học phân tử	Tháng 8-9/2020	Đại học Düsseldorf	DAAD tài trợ
4	Trần Thị Định	Khoa Công nghệ thực phẩm				Trao đổi nghiên cứu về công nghệ sinh học sau thu hoạch và công nghệ chế biến thực phẩm chức năng từ đậu tương nảy mầm	30 ngày	Đại học KU Leuven và Đại học Ghent, Bỉ	Đề tài Nafosted - FWO
						Chuỗi cung ứng thực phẩm bền vững	6 ngày	Tổ chức năng suất châu Á, Indonesia	APO
5	Nguyễn Thị Quyên	Khoa Công nghệ thực phẩm			x	Ngoại ngữ: Tiếng Anh	2020	Nước ngoài	Học bổng, cá nhân tự túc
6	Trần Thị Lan Hương	Khoa Công nghệ thực phẩm				Đào tạo về an toàn và an ninh thực phẩm, Dinh dưỡng	2 tuần -1 tháng		Được tài trợ
7	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Khoa Công nghệ thực phẩm				Đào tạo về an toàn và an ninh thực phẩm, Dinh dưỡng	2 tuần -1 tháng		Được tài trợ
8	Lưu Văn Chiến	Khoa Cơ Điện		x			4 năm (2020-2024)	Dự kiến tại một trong các nước Trung Quốc, Đài Loan, Nhật Bản	Chính phủ các nước
9	Đào Xuân Tiến	Khoa Cơ Điện		x	x		4 năm (2020-2024)	Nhật Bản	Chính phủ các nước
10	Nguyễn Thị Hạnh Nguyên	Khoa Cơ Điện			x		4 năm (2020-2024)	Nhật Bản, Trung Quốc	Chính phủ các nước
11	Nguyễn Thanh Hải	Khoa Cơ Điện							
12	Hoàng Xuân Anh	Khoa Cơ Điện				Học tập kỹ thuật công nghệ chế tạo và kiểm tra các chi tiết chính của máy gieo	Thời gian 01 tháng, dự kiến tháng 5 - 6/2020	Đại học Nông nghiệp và Công nghệ Tokyo, Nhật Bản	Đề tài hợp tác song phương với Nhật Bản
13	Nguyễn Xuân Thiết	Khoa Cơ Điện							
14	Lưu Văn Chiến	Khoa Cơ Điện							



STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Thạc sĩ	Tiến sĩ	Ngoại ngữ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
15	Nguyễn Thị Tuyết Lê	Khoa Chăn nuôi				Vi sinh vật, Dinh dưỡng	2020	Nước ngoài	Dự án
16	Lê Việt Phương	Khoa Chăn nuôi				Dinh dưỡng vật nuôi	2020	Nước ngoài	
17	Đặng Thúy Nhung	Khoa Chăn nuôi				Dinh dưỡng động vật	2020	Nước ngoài	
18	Nguyễn Thị Phương Giang	Khoa Chăn nuôi				Sinh lý tập tính động vật	2020	Nước ngoài	
19	Cù Thị Thiên Thu	Khoa Chăn nuôi				Sinh lý tập tính động vật	2020	Nước ngoài	
20	Phạm Kim Đăng	Khoa Chăn nuôi				Sinh lý tập tính động vật	2020	Nước ngoài	
21	Nguyễn Bá Mùi	Khoa Chăn nuôi				Sinh lý tập tính động vật	2020	Nước ngoài	
22	Phan Trọng Tiến	Khoa Công nghệ thông tin			x		2020-2025	Pháp	
23	Nguyễn Thị Lan	Khoa Công nghệ thông tin		x	Tiếng Anh		3 năm	Nhật, Đài Loan	
24	Nguyễn Xuân Thảo	Khoa Công nghệ thông tin		x	Tiếng Anh		3 năm	Nhật, Đài Loan	
25	Lương Minh Quân	Khoa Công nghệ thông tin		x			2020- 2015	Nước ngoài	
26	Trần Thế Cường	Khoa Kinh tế và PTNT		x			2020-2024	Đang tìm kiếm HB	
27	Bùi Thị Hồng Nhung	Khoa Kế toán và QTKD		x			4 năm	Anh/Úc/Nhật	Học bổng/tự túc
28	Nguyễn Thị Hương	Khoa Kế toán và QTKD		x			4 năm	Nhật/Úc	Học bổng/tự túc
29	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Khoa Môi trường		x			4 năm	Nhật Bản	(dự kiến) Chính phủ Nhật Bản hoặc Việt Nam
30	Lương Đức Anh					Bảo vệ luận án TS		Bi	Tự túc
31	Thần Thế Anh	Khoa Nông học		x			2020	Úc, Bi, Nhật, New Zealand	Các nguồn học bổng
32	Trần Thiện Long	Khoa Nông học		x			2020	Nhật	Học bổng Chính phủ Nhật
33	Nguyễn Khắc Việt Ba	Khoa Quản lý đất đai		x			2020	Nhật Bản	Học bổng
34	Ngô Thanh Sơn	Khoa Quản lý đất đai				x	2020 - 2021	Bi	Chính phủ Bi
35	Vũ Thanh Biển	Khoa Quản lý đất đai		x			2020	Xin học bổng	Học bổng
36	Nguyễn Đức Lộc	Khoa Quản lý đất đai		x	x		2020	Châu Á	Học bổng
37	Bùi Nguyễn Hạnh	Khoa Quản lý đất đai		x			2020	Trung Quốc, Đài Loan	Học bổng
38	Nguyễn Thị Hoài	Khoa Sư phạm và NN		x			4 năm	Đại học Victoria Wellington, Niu Di-lân (Victoria University ở Wellington, New Zealand)	Học bổng
39	Nguyễn Công Toàn	Khoa Thú y		x	Tiếng Anh	Sinh sản vật nuôi	Phụ thuộc vào học bổng	Dự kiến tại Nhật	Học bổng
40	Nguyễn Đức Trường	Khoa Thú y		x	Tiếng Anh	Bệnh thú nhỏ	Phụ thuộc vào học bổng	Dự kiến tại Thái Lan	Học bổng
41	Nguyễn Mai Thơ	Khoa Thú y		x	Tiếng Anh	Sinh sản vật nuôi	Phụ thuộc vào học bổng	Dự kiến tại Hàn Quốc	Học bổng
42	Lê Văn Trường	Khoa Thú y		x			3-4 năm	Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Úc, Đan Mạch	Nhà nước, chính phủ nước đến học tập

STT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian đào tạo, bồi dưỡng	Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
			Thạc sĩ	Tiến sĩ	Ngoại ngữ	Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
43	Cao Thị Bích Phương	Khoa Thú y		x			3-4 năm	Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Úc, Đan Mạch	Nhà nước, chính phủ nước đến học tập
44	Vũ Thị Ngọc	Khoa Thú y		x			3-4 năm	Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Úc, Đan Mạch	Nhà nước, chính phủ nước đến học tập
45	Cam Thị Thu Hà	Khoa Thú y		x			2020 -2023	Nhật Bản	Nhà nước Việt Nam hoặc Nhật Bản
46	Đoàn Thị Ninh	Khoa Thủy sản		x			2020 - 2024	Úc hoặc New Zealand	Học bổng
47	Nguyễn Công Thiết	Khoa Thủy sản		x			2020 - 2024	Úc hoặc Thái Lan	Học bổng
48	Trần Thị Minh Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về xây dựng CTĐT	2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
49	Vũ Thị Thúy Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về xây dựng CTĐT	2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
50	Vũ Thị Thúy Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về kiểm định chất lượng của AUN-QA (tier 3)	8/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
51	Nguyễn Thị Thu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về xây dựng CTĐT	2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
52	Trần Thị Minh Hằng	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về đánh giá theo AUN tier 1	5/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
53	Nguyễn Thị Thu	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về đánh giá theo AUN tier 1	5/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
54	Phan Vũ Quỳnh My	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về đánh giá theo AUN tier 1	8/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
55	Hoàng Thị Thu Hà	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về đánh giá theo AUN tier 1	8/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện
56	Lưu Thị Nguyệt	Trung tâm Đảm bảo chất lượng				Tập huấn về đánh giá theo AUN tier 1	12/2020	AUN-QA	Theo Quyết định của Học viện



KẾ HOẠCH ĐI CÔNG TÁC, HỘI THẢO, DU LỊCH NƯỚC NGOÀI NĂM 2020

Kèm theo Quyết định số 144 /QĐ-HVN ngày 13 tháng 01 năm 2020
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung đi 1	Thời gian đi 2	Nước đến 3	Nơi đến 4	Nguồn kinh phí 5
1	Nguyễn Xuân Cảnh	Khoa Công nghệ sinh học	Công tác, hội thảo	Thời gian phù hợp trong khoảng từ tháng 6-12/2020	Hàn Quốc	JinJu	Tự túc
2	Nguyễn Thị Thúy Hạnh	Khoa Công nghệ sinh học	Hội thảo Thăm thân nhân	Tháng 11 Tháng 7	Thái Lan Đức		Tự túc Tự túc
3	Trần Thị Lan Hương	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hội thảo	1 tuần	Châu Á, Úc		Được tài trợ
4	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hội thảo	1 tuần	Châu Á, Úc		Được tài trợ
5	Trần Thị Nhung	Khoa Công nghệ thực phẩm	Hội thảo	1 tuần	Châu Á, Úc		Được tài trợ
6	Nguyễn Hữu Hương	Khoa Cơ Điện	- Thăm vợ đang công tác tại Nhật Bản; - Thăm quan Trường đại học tại Nhật Bản.	Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 5 năm 2020.	Nhật Bản	Tỉnh Chiba	Tự túc
7	Đặng Thái Hải	Khoa Chăn nuôi	Việc gia đình	Khoảng tháng 3 - tháng 6/2020	Ba Lan và Đông Âu		Tự túc
8	Huy Huy Doanh	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo	2020	Đức, Ý		Nguồn tài trợ hoặc tự túc
9	Nguyễn Thị Tuyết Lê	Khoa Chăn nuôi	Đi du lịch	Tháng 7/2020	Mỹ	Kansas	Tự túc
10	Đặng Thúy Nhung	Khoa Chăn nuôi	Hội thảo	2020			
11	Phạm Kim Đăng	Khoa Chăn nuôi	Công tác, Hội thảo, Du lịch	2020	Hàn quốc, Úc, Bỉ		Tự túc
12	Nguyễn Thị Phương Giang	Khoa Chăn nuôi	Công tác, Hội thảo, Du lịch	2020	Hàn quốc, Nhật, Đài Loan		Tự túc
13	Cù Thị Thiên Thu	Khoa Chăn nuôi	Công tác, Hội thảo, Du lịch	2020	Hàn quốc, Úc, Bỉ		Tự túc
14	Nguyễn Bá Mùi	Khoa Chăn nuôi	Công tác, Hội thảo, Du lịch	2020	Pháp, Hàn Quốc		Tự túc
15	Nguyễn Thị Thủy	Khoa Công nghệ thông tin	Du lịch	2020	Mỹ		Cá nhân
			Công tác	2020	UK/ Âu		Đề tài/ Dự án
			Công tác	2020	Úc/ Á TBD		Đề tài/ dự án



TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung đi I	Thời gian đi 2	Nước đến 3	Nơi đến 4	Nguồn kinh phí 5
16	Phan Thị Thu Hồng	Khoa Công nghệ thông tin	Du lịch Công tác	2020 2020	Châu Á/ Âu/Mỹ/Úc Châu Âu		Tự túc
17	Trần Thị Thu Huyền	Khoa Công nghệ thông tin	Du lịch	2020	Châu Á/ Âu/Mỹ/Úc		Tự túc
18	Ngô Tuấn Anh	Khoa Công nghệ thông tin	Du lịch Công tác	2020 2020	Châu Á/ Âu/Mỹ/Úc Châu Á/ Âu/Mỹ/Úc		
19	Nguyễn Mậu Dũng	Khoa Kinh tế và PTNT	Tham gia chương trình EMURUS+, và đánh giá NCS	Chưa xác định	Châu Âu		Tài trợ của các trường ĐH Châu Âu
20	Nguyễn Thanh Phong	Khoa Kinh tế và PTNT	Hội thảo khoa học	Tháng 01/2020	Lào	Viêng Chăn	Tổ chức nước ngoài
21	Nguyễn Thị Thiêm	Khoa Kinh tế và PTNT	Hội thảo khoa học	Tháng 01/2020 và 02/2020	Lào, Thái Lan	Viêng Chăn, Băng cốc	Tổ chức nước ngoài
22	Đỗ Kim Yến	Khoa Kế toán và QTKD	Thăm thân nhân	dự kiến tháng 5, 7	Thổ Nhĩ Kỳ, Mỹ	Cappadocia, Pensylvania	Tự túc
23	Đặng Thị Kim Hoa	Khoa Kế toán và QTKD	Hội thảo	Tháng 3, 9, 10	Nhật Bản		Tự túc
24	Nguyễn Thị Diễm	Khoa Lý luận chính trị và XI	Tham dự Hội thảo thường niên của dự án: Một sức khỏe gia cầm Dự báo về Tiến sĩ Hội thảo	 08/02/2020 Tháng 5 Tháng 7	 Ấn Độ Bi Hà Lan		 Phía mời chi trả Phía mời chi trả Phía mời chi trả
25	Phạm Châu Thùy	Khoa Môi trường	Đi thăm và làm việc tại nước ngoài	23/2/2020 - 29/3/2020	Nhật Bản	Đại học Kanakawa	Do đại học Kanakawa chi trả
26	Lê Thị Thu Hương	Khoa Môi trường	Tham gia chương trình học bổng Nhà lãnh đạo Đổi mới	7/3/2020 đến 21/3/2020	Anh	Viện Hàn lâm Kỹ thuật Hoàng gia Anh (Royal Academy of Engineering)	Viện Hàn lâm Kỹ thuật Hoàng gia Anh (Royal Academy of Engineering)
27	Tăng Thị Hạnh	Khoa Nông học	Hội thảo, Tập huấn Hội thảo quốc tế	tháng 9 hoặc 10/2020 tháng 11/2020	Nhật Bản Trung Quốc	Đại học Kyushu Viện khoa học nông nghiệp Jiangsu, tp Nam Kinh	Đề tài hợp tác song phương Viện khoa học hàn lâm Jiangsu
28	Phan Thị Hồng Nhung	Khoa Nông học	Hội thảo quốc tế Hội thảo quốc tế Bảo vệ luận án Hội thảo quốc tế	tháng 6 tháng 6 tháng 7-9 tháng 10	Thái Lan Nhật Bản Bi Philippine	Đại học Kasetsart Tokyo Đại học Công giáo Louvain Manila	Dự án Việt - Bi hoặc cá nhân Dự án Việt - Bi hoặc cá nhân Dự án Việt Bi Dự án Việt - Bi hoặc cá nhân

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Nội dung đi	Thời gian đi	Nước đến	Nơi đến	Nguồn kinh phí
A	B	C	1	2	3	4	5
29	Trần Trọng Phương	Khoa Quản lý đất đai	Đi du lịch; Hội thảo	Tháng 1 - tháng 12	Philippin; Thổ Nhĩ Kỳ	Philippin; Thổ Nhĩ Kỳ	Tự túc; hoặc DA chi
30	Ngô Thanh Sơn	Khoa Quản lý đất đai	Học Sau tiến sĩ	Tháng 1 - tháng 8	Vương quốc Bỉ	Vương quốc Bỉ	Học bổng sau TS
31	Quyền Thị Lan Phương	Khoa Quản lý đất đai	Hội thảo; Du lịch	Tháng 7, 8	Chưa xác định	Chưa xác định	Tự túc; hoặc DA chi
32	Nguyễn Đức Lộc	Khoa Quản lý đất đai	Hội thảo	Tháng 3	Thái Lan	Băng Cốc	Việt - Bỉ chi trả
33	Ngô Thị Dung	Khoa Quản lý đất đai	Hội thảo; Du lịch	Tháng 6, 7, 8	Chưa xác định	Chưa xác định	Tự túc; hoặc DA chi
34	Nguyễn Thị Thu Hiền	Khoa Quản lý đất đai	Công tác, hội thảo, du lịch	Tháng 3 - tháng 12/2010	Đài Loan, Thái Lan		tự túc
35	Trần Quốc Vinh	Khoa Quản lý đất đai	Đi thăm thân	1/7-30/7/2020	Ba lan	Wassarva	Tự túc
			Đi Hội thảo	10/1-18/10/2020	Thái Lan	Krabi	Tự túc
36	Lê Thị Giang	Khoa Quản lý đất đai	Đi thăm thân	1/7-30/7/2020	Ba lan	Wassarva	Tự túc
			Đi Hội thảo	10/1-18/10/2020	Thái Lan	Krabi	Tự túc
37	Đoàn Thanh Thủy	Khoa Quản lý đất đai	Đi du lịch	tháng 4, 7, 8	Châu Á		Tự túc
			hội thảo quốc tế	tháng 9, 10, 11	Châu Á		Tự túc
38	Phạm Thị Ngọc	Khoa Quản lý đất đai	Đi du lịch	Tháng 3,4,5	Trung Quốc		Tự túc
			Đi du lịch	Tháng 7,8	Thái Lan		Tự túc
39	Phạm Văn Vân	Khoa Quản lý đất đai	Công tác, hội thảo, du lịch	Tháng 3 - tháng 12/2010	Đài Loan, Thái Lan		tự túc
40	Ngô Thanh Sơn	Khoa Quản lý đất đai	Tham dự bảo vệ tiến sĩ	15/8/2020-30/8/2020	Bỉ	UCLouvain	Tự túc
			Hội thảo quốc tế	22-30/11/2020	Benin	Contonou	Bỉ/Tự túc
			Hội thảo dự án LIPRAP	10/2020	Philippines	Manila	TU Domund Uni/ UP Dilimal
41	Trần Thu Trang	Khoa Sư phạm và NN	Du lịch	tháng 7	Châu Âu	Các nước Châu Âu	Tự túc
42	Tạ Phương Thủy	Khoa Sư phạm và NN	Du lịch	tháng 7	Hàn Quốc		Tự túc
43	Sử Thanh Long	Khoa Thú y	Hợp tác NCKH Sinh sản vật nuôi	2020	Nhật Bản	Nhật Bản	Kinh phí nước bạn
			Hợp tác NCKH Sinh sản vật nuôi	2020	Hàn Quốc	Hàn Quốc	Kinh phí nước bạn
44	Nguyễn Thị Kim Lành	Khoa Thú y	Nghiên cứu khoa học thuộc đề tài	2020	Nhật Bản	Nhật Bản	Kinh phí đề tài
45	Vũ Thị Ngọc	Khoa Thú y	Đào tạo ngắn hạn	Jul-05	Đan mạch	Copenhagen	chính phủ Đan Mạch
46	Trương Quang Lâm	Khoa Thú y	Trao đổi về công nghệ chỉnh sửa gen CRISPR-Cas9; thiết kế và sản xuất vắc xin tiểu đơn vị phòng bệnh dịch tả lợn châu Phi; đánh giá hiệu quả và an toàn của vắc xin phòng bệnh dịch tả lợn châu Phi	22 ngày (08/04/2020 - 29/04/2020)	Mỹ	Đại học Kansas	NSNN cấp cho đề tài

TT A	Họ và tên B	Đơn vị công tác C	Nội dung đi 1	Thời gian đi 2	Nước đến 3	Nơi đến 4	Nguồn kinh phí 5
47	Lê Văn Phan	Khoa Thú y	Trao đổi hợp tác nghiên cứu	Tháng 4, tháng 9, tháng 12/2020 Tháng 6 Tháng 10 Tháng 8	Hàn Quốc Mỹ Canada Đài Loan		Tự túc Tự túc Tự túc Tự túc
48	Vũ Thị Thúy Hằng		Tham dự Hội nghị thường niên của AUN	3/2020	Thái Lan	Bangkok	Theo Quyết định của Học viện
49	Trần Thị Minh Hằng		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
50	Vũ Thị Thúy Hằng		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
51	Lưu Thị Nguyệt		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
52	Vũ Thị Thùy Dung		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
53	Hoàng Thị Thu Hà		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
54	Phan Vũ Quỳnh My		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện
55	Nguyễn Thị Thu		Tham dự hội thảo liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng	Năm 2020	Theo thông báo	Theo thông báo	Theo Quyết định của Học viện

